

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT TUYỂN SINH LIÊN THÔNG TỪ CAO ĐẲNG LÊN ĐẠI HỌC

1. Tên môn thi: Thông tin và xã hội

- Số tiết ôn tập: 20 tiết.

2. Đơn vị phụ trách môn thi

- Bộ môn: Quản trị Thông tin – Thư viện.

- Khoa: Khoa học Xã hội & Nhân văn.

3. Mục tiêu của môn thi

3.1. Kiến thức

- 3.1.1. Giải thích lý do thông tin được tổ chức và xử lý, và cách thức thông tin đóng góp vào nền kinh tế tri thức.
- 3.1.2. Trình bày cách thức công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) đóng góp vào sự phát triển kinh tế, xã hội và chính trị của Việt Nam.
- 3.1.3. Xác định và mô tả vai trò của các cơ quan chủ yếu tại Việt Nam trong quản lý việc sản xuất và phổ biến sản phẩm thông tin.
- 3.1.4. Mô tả sự bùng nổ thông tin, toàn cầu hóa và Internet tác động đến con người, đến các tổ chức cả ở Việt Nam, và quốc tế trong việc tiếp cận và sử dụng thông tin như thế nào.
- 3.1.5. Thể hiện sự hiểu biết về các chính sách và pháp chế hiện hành trong nước và quốc tế có ảnh hưởng đến việc quản lý thông tin ở Việt Nam.

3.2. Kỹ năng

- 3.2.1. Kỹ năng tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin.
- 3.2.2. Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong công việc.
- 3.2.3. Kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm.
- 3.2.4. Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc.
- 3.2.5. Kỹ năng giải quyết vấn đề.
- 3.2.6. Kỹ năng học tập suốt đời.

4. Mô tả tóm tắt nội dung môn thi

Giới thiệu khái niệm và vấn đề cơ bản liên quan đến xã hội thông tin bao gồm: sự toàn cầu hoá, kinh tế tri thức, công nghệ thông tin và truyền thông (ICT), khoảng cách số, vai trò của thông tin và tri thức, vai trò của các chuyên gia thông tin. Đồng thời, môn học cũng giới thiệu các loại hình và chức năng của các cơ quan thông tin như Thư

viện, Trung tâm lưu trữ, Trung tâm học liệu và thông tin trong một xã hội tri thức, sơ lược về chính sách và pháp chế hiện hành trong nước và quốc tế về công tác thông tin.

5. Cấu trúc nội dung môn thi

Chương 1. Xã hội thông tin

- 1.1. Xã hội thông tin và các yếu tố cơ bản của Xã hội thông tin
- 1.2. Thông tin trong xã hội và ý nghĩa của thông tin đối với Việt Nam và những người làm công tác thông tin ở Việt Nam

Chương 2. Thông tin và tri thức

- 2.1. Đưa ra định nghĩa về dữ liệu, thông tin, tri thức và giải thích được cách thức dữ liệu trở thành thông tin
- 2.2. Giải thích mô hình căn bản của quá trình luân chuyển thông tin và mối quan hệ của nó với chuyên gia thông tin và cách thức các chuyên gia thông tin làm tăng giá trị cho thông tin
- 2.3. Giải nghĩa các thuật ngữ ‘document’ (tài liệu) và ‘documentation’ (tư liệu) trong phạm vi của các thư viện và các cơ quan lưu trữ

Chương 3. Vai trò của công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) trong các dịch vụ thông tin - thư viện

- 3.1. Sự ảnh hưởng của ICTs đến cách thức truyền tải thông tin của các cơ quan thông tin
- 3.2. Giá trị của cơ sở dữ liệu và mạng lưới của các dịch vụ thông tin trong một môi trường sử dụng ICTs
- 3.3. Vai trò của thông tin và các tổ chức thông tin trong sự phát triển của đất nước.
- 3.4. Nguyên nhân của khoảng cách số và cách thức các chuyên gia thông tin có thể đóng góp cho toàn xã hội trong việc giảm khoảng cách số.

Chương 4. Xuất bản và truyền thông học thuật

- 4.1. Các quá trình truyền thông học thuật và vai trò của các cơ quan thông tin và thư viện trong quá trình này
- 4.2. Tác động của ICTs đến truyền thông học thuật

Chương 5. Kinh tế học thông tin

- 5.1. Những khía cạnh cơ bản về kinh tế học thông tin.
- 5.2. Các kiểu quan hệ kinh tế diễn ra giữa các tổ chức thông tin chủ chốt
- 5.3. Những thay đổi trong việc xuất bản và ảnh hưởng của nó đến thị trường thông tin

Chương 6. Các cơ quan thông tin trọng yếu và vai trò của chúng trong xã hội

- 6.1. Giải thích được chức năng xã hội của các cơ quan thông tin then chốt
- 6.2. Hiểu được bản chất và mục đích của các thư viện công cộng và thư viện đại học ở Việt Nam

Chương 7. Truy cập và tổ chức thông tin trong Thư viện

- 7.1. Mục đích của việc tổ chức thông tin phục vụ cho việc truy cập hiệu quả ở các thư viện và những môi trường thông tin khác
- 7.2. Các hoạt động chủ yếu liên quan đến việc tổ chức các thông tin
- 7.3. Những công cụ chính cho việc tổ chức thông tin trong thư viện
- 7.4. Siêu dữ liệu là gì và vai trò của nó trong việc cung cấp truy cập thông tin.

6. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết giảng.
- Thảo luận, trình bày.

7. Nhiệm vụ của người học

Người học phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham gia đầy đủ các buổi học trên lớp tích cực thảo luận.
- Nghiên cứu tài liệu có liên quan đến nội dung môn thi.

8. Đánh giá kết quả thi của người học

8.1. Hình thức thi

Môn thi được đánh giá bằng hình thức trắc nghiệm. Thời gian thi là 90 phút.

8.2. Cách chấm điểm

Điểm chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến 0,25 điểm cho từng bài thi.

8.3. Điều kiện xét tuyển

Môn thi đạt $\geq 1,25$ điểm.

9. Tài liệu học tập

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
1. Lý thuyết thông tin / Đặng Văn Chuyết, Hà Quốc Trung.- Hà Nội: Bách khoa Hà Nội, 2011.- 131 tr., 24 cm.- 003.54/ Ch528	MOL.067696; MOL.067695
2. Thông tin : Từ lý luận tới thực tiễn / Nguyễn Hữu Hùng.- Hà Nội: Văn hóa Thông tin, 2005.- 835 tr., 24 cm.- 020/ H513	MOL001316
3. Thông tin học / Phan Văn.- Hà Nội: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2003.- 139 tr., 21 cm.- 020/ V115	MON.043391

Cần Thơ, ngày 25 tháng 11 năm 2015

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA
Thái Công Dân (Đã ký)

TRƯỞNG BỘ MÔN
Nguyễn Huỳnh Mai (Đã ký)